

BÁO CÁO

**tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 34-CT/TW, ngày 07/4/2014
của Bộ Chính trị về tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng**

Phần thứ nhất

**KẾT QUẢ 10 NĂM THỰC HIỆN
CHỈ THỊ SỐ 34-CT/TW, NGÀY 07/4/2014 CỦA BỘ CHÍNH TRỊ**

Qua 10 năm thực hiện Chỉ thị số 34-CT/TW, ngày 07/4/2014 của Bộ Chính trị về tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng (*Chỉ thị số 34-CT/TW*); Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã lãnh đạo các cấp ủy, địa phương tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng, tổ chức thực hiện có hiệu quả, phát huy mạnh mẽ lòng yêu nước và sức mạnh đại đoàn kết, cổ vũ, động viên các cấp, các ngành, các tầng lớp nhân dân vượt qua nhiều khó khăn, thử thách, đạt được những thành tựu quan trọng trên các lĩnh vực, kết quả cụ thể như sau:

I. KHÁI QUÁT ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

1. Về đặc điểm tự nhiên - xã hội

Lâm Đồng là tỉnh thuộc phía Nam Tây Nguyên, diện tích tự nhiên 9.783,34 km². Toàn tỉnh có 12 đơn vị hành chính cấp huyện (*gồm 10 huyện, 02 thành phố; trong đó, thành phố Đà Lạt là đô thị loại I, thành phố Bảo Lộc là đô thị loại III*); 142 đơn vị hành chính cấp xã (*gồm 111 xã, 18 phường, 13 thị trấn*); 1.367 thôn, buôn, tổ dân phố. Dân số toàn tỉnh tính đến ngày 31/12/2022 là 1.365.828 người với 47 dân tộc cùng sinh sống; trong đó, đồng bào dân tộc thiểu số khoảng 338.318 người, chiếm 25,72% dân số toàn tỉnh (*riêng các dân tộc gốc Tây Nguyên chiếm gần 17%*); dân số thành thị là 523.552 người (*chiếm 39,3%*), dân số nông thôn là 808.980 người (*chiếm 60,7%*); tỷ lệ lao động nông nghiệp chiếm 66,3% trong cơ cấu lao động của tỉnh. Tỉnh Lâm Đồng có nhiều tiềm năng, lợi thế về khí hậu, thổ nhưỡng, môi trường và cảnh quan thiên nhiên để phát triển sản xuất nông nghiệp theo hướng công nghệ cao và phát triển du lịch, dịch vụ, nghỉ dưỡng.

2. Tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh và công tác thi đua, khen thưởng

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ VIII và kết quả triển khai Chỉ thị số 39-CT/TW, ngày 21/5/2004 của Bộ Chính trị về tiếp tục đổi mới, đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, phát hiện, bồi dưỡng, tổng kết và nhân điển hình tiên tiến, năm 2010 tỉnh Lâm Đồng đã thoát ra khỏi nhóm các địa phương chậm phát triển. Việc thực hiện Chỉ thị số 34-CT/TW, sau 5 năm triển khai thực hiện Kết luận số 83-KL/TW, ngày 30/8/2010 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 39-CT/TW, ngày 21/5/2004 của Bộ Chính trị, phấn đấu thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh

lần thứ X, nhiệm kỳ 2010 - 2015 đề ra, đưa Lâm Đồng phát triển nhanh và bền vững, tập trung vào 5 khâu đột phá phát triển đồng bộ hạ tầng kinh tế - xã hội, nông nghiệp công nghệ cao, dịch vụ, du lịch chất lượng cao, đào tạo nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao, đẩy mạnh phát triển công nghiệp, trọng tâm là công nghiệp chế biến nông, lâm sản và công nghiệp khai thác khoáng sản,...; địa phương có những chủ trương, đổi mới như ban hành, lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU, ngày 11/5/2011 của Tỉnh ủy về đẩy mạnh phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

Kinh tế của tỉnh có xu hướng tiếp tục phát triển, quy mô, chất lượng nền kinh tế đang được nâng lên, cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng, các lĩnh vực dịch vụ được mở rộng; lĩnh vực văn hóa - xã hội có nhiều tiến bộ, an sinh xã hội được quan tâm, quốc phòng - an ninh được bảo đảm; công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị được quan tâm. Tuy nhiên, sự phát triển kinh tế, công tác giảm nghèo chưa bền vững, phong trào thi đua chưa rộng khắp, công tác thi đua, khen thưởng cần phải tiếp tục đẩy mạnh hơn nữa.

3. Thuận lợi, khó khăn

3.1. Thuận lợi

Công tác thi đua, khen thưởng luôn được sự động viên, chỉ đạo của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương; được Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát; kịp thời ban hành các nghị quyết, quyết định, văn bản chỉ đạo, phát động, hướng dẫn triển khai các phong trào thi đua và công tác khen thưởng; các nội dung thi đua được phát động đã bám sát nhiệm vụ chính trị, phù hợp với tình hình thực tế; công tác khen thưởng được thực hiện đảm bảo theo quy định của pháp luật, công khai, minh bạch; các mô hình mới, điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt đã được phát hiện và biểu dương, khen thưởng kịp thời.

Cấp ủy, chính quyền, các ngành, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội, xã hội nghề nghiệp các cấp, doanh nghiệp và nhân dân trong tỉnh tích cực hưởng ứng các phong trào thi đua của Trung ương, tỉnh phát động. Các cơ quan, đơn vị, địa phương đã chủ động xây dựng các chương trình, kế hoạch để triển khai thực hiện các phong trào thi đua thường xuyên, chuyên đề, thi đua theo đợt để thực hiện các nhiệm vụ chính trị được giao, quyết tâm thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh giai đoạn 2016 - 2020 và giai đoạn 2020 - 2025 đề ra.

Chính sách và những quy định về thi đua - khen thưởng được sửa đổi, bổ sung kịp thời, tạo điều kiện thuận lợi trong tổ chức thực hiện công tác thi đua, khen thưởng. Công tác tuyên truyền, phổ biến, nhân rộng các mô hình mới, điển hình tiên tiến, gương “Người tốt, việc tốt” có nhiều chuyển biến tích cực; đã kịp thời khen thưởng, biểu dương, tôn vinh các điển hình tiên tiến, qua đó lan tỏa hiệu ứng tích cực, thúc đẩy phong trào thi đua của tỉnh phát triển.

3.2. Khó khăn

Hệ thống văn bản quy định về công tác thi đua, khen thưởng trong giai đoạn 2014 - 2023 thường xuyên sửa đổi, bổ sung trong khi đội ngũ công chức, viên chức và người làm công tác thi đua, khen thưởng ở cơ sở đa số kiêm nhiệm nhiều công việc hoặc thường xuyên thay đổi vị trí, nên khó nắm vững các chủ trương của

Đảng cũng như các quy định về thi đua, khen thưởng của Nhà nước, do đó còn hạn chế trong công tác tham mưu tổ chức thực hiện các phong trào thi đua, bình xét khen thưởng.

Các đơn vị kinh tế tư nhân, tập thể trên địa bàn tỉnh đa phần là loại hình doanh nghiệp vừa và nhỏ hoặc hợp tác xã có ngành nghề hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực nông nghiệp; các đối tượng này chủ yếu là quan tâm đến hoạt động sản xuất, kinh doanh, chưa quan tâm đến việc tổ chức các phong trào thi đua.

Do tình hình thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp; tình hình trong nước, trên địa bàn tỉnh đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức khi nền kinh tế bộc lộ nhiều tồn tại, hạn chế; một số thời điểm, nền kinh tế chịu ảnh hưởng của dịch bệnh, lạm phát, giá cả nguyên vật liệu đầu vào, lãi suất cho vay của ngân hàng tăng cao nên hoạt động sản xuất, kinh doanh của người dân, doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn; ngoài ra, tình hình thiên tai, biến đổi khí hậu diễn biến khó lường, gây thiệt hại đến sản xuất, đời sống nhân dân; một bộ phận người dân, nhất là vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số có cuộc sống còn khó khăn. Các yếu tố trên ảnh hưởng không nhỏ đến phong trào thi đua chung của tỉnh, việc hoàn thành các chỉ tiêu thi đua đã đề ra của các cấp, các ngành còn gặp nhiều khó khăn, thách thức.

II. KẾT QUẢ 10 NĂM TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHỈ THỊ

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, chính quyền về triển khai thực hiện Chỉ thị

1.1. Công tác quán triệt tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, tư tưởng về thi đua yêu nước của Chủ tịch Hồ Chí Minh, chính sách pháp luật của Nhà nước về thi đua khen thưởng

Thực hiện Chỉ thị số 34-CT/TW, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã chỉ đạo các ban cán sự đảng, đảng đoàn; các thành ủy, huyện ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; các ban của Tỉnh ủy; các sở, ban, ngành tỉnh tổ chức nghiên cứu, quán triệt đến toàn thể cán bộ, đảng viên và tuyên truyền trong nhân dân, đồng thời tổ chức thực hiện các nội dung của Chỉ thị; giao các ban của Tỉnh ủy phối hợp với Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh tham mưu văn bản triển khai thực hiện Chỉ thị¹. Tăng cường nghiên cứu, phổ biến, tuyên truyền để cán bộ, đảng viên và nhân dân thấm nhuần tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về thi đua yêu nước gắn với việc đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TW, ngày 14/5/2011 về học tập và làm theo tám gương đạo đức Hồ Chí Minh, Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; về tình cảm Bác Hồ với các dân tộc Tây Nguyên, với đồng bào Miền Nam.

Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã chỉ đạo Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy hướng dẫn, đẩy mạnh tuyên truyền các Đại hội Thi đua yêu nước toàn quốc và Đại hội Thi đua yêu nước tỉnh các năm 2015, 2020²; chỉ đạo Trường Chính trị tỉnh xây dựng chuyên đề về thi đua, khen thưởng trong giáo trình giảng dạy trung cấp Lý luận - Hành chính và bồi dưỡng nghiệp vụ thi đua, khen thưởng hằng năm.

¹ Công văn số 3834-CV/TU, ngày 17/4/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

² Thực hiện các Hướng dẫn của Ban Tuyên giáo Trung ương: số 158-HD/BTGTW, ngày 09/6/2015, số 145-HD/BTGTW, ngày 07/8/2020, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy ban hành các hướng dẫn số 208-HD/BTTGTU, ngày 07/7/2015, số 179-HD/BTGTU ngày 14/8/2020.

Thực hiện chỉ đạo của Tỉnh ủy và Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương, UBND tỉnh ban hành các Công văn số 4271/UBND-TKCT, ngày 19/8/2014 và Công văn số 5029/UBND-TKCT, ngày 25/9/2014 chỉ đạo, triển khai đầy mạnh việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục và tổ chức thi hành pháp luật về thi đua, khen thưởng; đặc biệt là Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng năm 2013; trong đó chú trọng tuyên truyền, phổ biến những điểm mới như nâng cao tiêu chuẩn đối với danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng; quy định về khen thưởng đối với công nhân, nông dân, quy định về hội đồng thi đua, khen thưởng các cấp,... Tập trung xây dựng, ban hành, đề nghị ban hành văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của HĐND, UBND cấp tỉnh.

UBND tỉnh thường xuyên chỉ đạo tuyên truyền pháp luật về thi đua, khen thưởng qua hoạt động của Hội đồng Phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh, và trên các phương tiện thông tin đại chúng: Báo Lâm Đồng, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Cổng thông tin điện tử tỉnh; Tiếp tục rà soát thực hiện đề nghị khen thưởng thành tích kháng chiến, khen thưởng người có công. Đẩy mạnh tuyên truyền và hưởng ứng phong trào thi đua thường xuyên, các phong trào thi đua theo chuyên đề do Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương và địa phương phát động.

Xác định đẩy mạnh thực hiện phong trào thi đua yêu nước là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị, Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị, địa phương đẩy mạnh công tác giáo dục, tuyên truyền, quán triệt, triển khai đầy đủ, toàn diện, sâu rộng, kịp thời có hiệu quả các chủ trương của Đảng, tư tưởng về thi đua yêu nước của Chủ tịch Hồ Chí Minh; chính sách, pháp luật của Nhà nước về thi đua, khen thưởng, trọng tâm là: các chỉ thị³, nghị quyết của Đảng; luật, nghị định⁴; các chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ⁵; các thông tư, văn bản chỉ đạo của Bộ Nội vụ, các hướng dẫn của Ban Tuyên giáo Trung ương, các văn bản của UBND tỉnh về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh.

Việc tuyên truyền, giáo dục đã vận dụng phong phú các hình thức, đổi mới nội dung, phương pháp phù hợp với đối tượng, điều kiện, tính chất của từng cơ quan, đơn vị, địa phương; khắc phục những nhận thức lệch lạc, “*bệnh thành tích*”, thiếu trách nhiệm; qua đó, góp phần nâng cao vai trò trách nhiệm của các cấp ủy, chính quyền, đặc biệt là trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong lãnh đạo, chỉ đạo các phong trào thi đua từ tỉnh đến cơ sở và thực hiện tốt chính sách, pháp luật về khen thưởng trên địa bàn tỉnh. Phát huy được sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân trong các phong trào thi đua yêu nước. Kết hợp tổ chức phát động các phong trào thi đua với việc thực hiện lồng ghép với các chương trình mục tiêu quốc gia; tổ chức vận động nhân dân phát triển kinh tế, giảm nghèo,...; đẩy mạnh công tác tuyên truyền các phong trào thi đua yêu nước, nhân rộng các điển hình tiên tiến, tăng thời lượng

3 Chỉ thị số 34-CT/TW, ngày 07/4/2014 của Bộ Chính trị; Chỉ thị số 22-CT/TW, ngày 23/1/2018 của Ban Bí thư.

4 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2003; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng (2013). Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022. Nghị định số 91/2017/NĐ-CP, ngày 31/7/2017 của Chính phủ; Nghị định số 98/2023/NĐ-CP, ngày 31/12/2023.

5 Các Chỉ thị, Quyết định số 35/CT-TTg, ngày 19/12/2014, số 18/CT-TTg, ngày 19/5/2016, số 19/CT-TTg, ngày 16/7/2021, số 368/QĐ-TTg, ngày 11/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch số 19/KH-HĐTĐKT, ngày 13/8/2014 của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương.

tuyên truyền, tuyên dương, tôn vinh các điển hình tiên tiến, người tốt, việc tốt; tập trung tuyên truyền, nhân rộng các điển hình trong các phong trào thi đua thực hiện các chương trình trọng tâm, quan trọng của địa phương như chương trình xây dựng nông thôn mới, ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp, giảm nghèo bền vững,...

Thông qua việc tổ chức quán triệt, tuyên truyền Chỉ thị số 34-CT/TW đã tạo sự chuyển biến mạnh mẽ nhận thức trong các cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân; cấp ủy, chính quyền, người đứng đầu cơ quan, địa phương đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức phong trào thi đua tại đơn vị; Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp nâng cao vai trò, trách nhiệm của mình trong việc tham mưu cho cấp ủy, thủ trưởng đơn vị chỉ đạo quần chúng nhân dân tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước với nhiều hình thức phong phú; các phong trào thi đua phát triển rộng khắp từ tỉnh đến thôn, tổ dân phố; các ngành các cấp, các thành phần kinh tế trên địa bàn tỉnh; phong trào thi đua đã bám sát nhiệm vụ chính trị của cơ quan, địa phương, đơn vị, có sơ kết, tổng kết, tuyên dương khen thưởng.

1.2. Việc ban hành các Chỉ thị, Nghị quyết của cấp ủy và chính quyền các cấp

Sau 05 năm (1998 - 2003) thực hiện Chỉ thị 35-CT/TW, ngày 03/6/1998 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác thi đua, khen thưởng trong giai đoạn mới, 10 năm (2004 - 2014) thực hiện Chỉ thị số 39-CT/TW, ngày 21/5/2004, của Bộ Chính trị; phong trào thi đua yêu nước tại địa phương đã được đẩy mạnh, công tác thi đua, khen thưởng có nhiều chuyển biến tích cực cả về nội dung và hình thức. Đặc biệt, trong 10 năm triển khai thực hiện Chỉ thị số 34-CT/TW, Tỉnh ủy Lâm Đồng đã xác định việc tổ chức phong trào thi đua yêu nước là nội dung quan trọng, động lực phát triển kinh tế - xã hội địa phương, được cụ thể hóa trong Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ X (nhiệm kỳ 2015 - 2020) và lần thứ XI (nhiệm kỳ 2020 - 2025) và các Nghị quyết của Tỉnh ủy về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị hằng năm.

Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch số 107-KH/TU, ngày 08/9/2014 về tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng; Chỉ thị số 17-CT/TU, ngày 21/02/2017 về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện phong trào thi đua yêu nước. Hằng năm, Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh quan tâm, chỉ đạo các cấp, các ngành tổ chức thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao, đồng thời căn cứ tình hình thực tiễn ban hành các Kế hoạch tổ chức, triển khai thực hiện các phong trào thi đua, các kế hoạch về tổ chức Đại hội thi đua yêu nước các cấp trong tỉnh, tiến tới Đại hội Thi đua yêu nước toàn quốc.

1.3. Xây dựng ban hành cơ chế, chính sách, văn bản triển khai công tác thi đua trên địa bàn tỉnh

Thực hiện quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng và pháp luật về ngân sách Nhà nước, HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 74/2017/NQ-HĐND, ngày 08/12/2017 về xét tặng “*Huy hiệu vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Lâm Đồng*”, Nghị quyết số 110/2022/NQ-HĐND, ngày 08/7/2022 về “*mức tiền thưởng hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, tiêu biểu dẫn đầu phong trào thi đua; lập*

thành tích xuất sắc đột xuất”.

UBND tỉnh kịp thời cụ thể hóa chủ trương đường lối chính sách pháp luật của nhà nước về thi đua, khen thưởng ban hành các văn bản quy phạm pháp luật về thi đua khen thưởng phù hợp với thực tiễn của địa phương⁶. Đây là những quyết định mang tính bước ngoặt về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh bảo đảm tính toàn diện, rộng khắp và thống nhất từ tỉnh đến cơ sở về mô hình tổ chức Cụm, Khối thi đua. Hiện toàn tỉnh thành lập 03 Cụm và 20 Khối thi đua thuộc tỉnh; các Cụm, Khối thi đua đã và đang hoạt động hiệu quả.

Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh (Sở Nội vụ) chủ động, thường xuyên ban hành các văn bản triển khai, đôn đốc nhằm tổ chức thực hiện tốt quy định về thi đua, khen thưởng phù hợp thực tiễn địa phương.

2. Việc đổi mới nội dung, hình thức, phương pháp tổ chức các phong trào thi đua yêu nước

2.1. Việc xây dựng nội dung, hình thức tổ chức triển khai các phong trào thi đua yêu nước do Thủ tướng Chính phủ phát động và các phong trào thi đua của tỉnh phát động

Trong 10 năm qua, phong trào thi đua của tỉnh phát triển sâu rộng từ tỉnh đến cơ sở với nhiều đổi mới về nội dung, hình thức và phương pháp tổ chức. Các phong trào thi đua được phát động theo hướng tập trung về cơ sở với các nội dung phong phú thiết thực, hình thức đa dạng phù hợp thực tiễn cơ quan, địa phương, đơn vị; chủ đề, tên gọi dễ nhớ, dễ thực hiện, dễ tuyên truyền và xác định rõ mục tiêu, chỉ tiêu, đối tượng, nội dung, biện pháp, phạm vi tổ chức; các phong trào thi đua đã bám sát nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ trọng tâm cấp bách của từng cơ quan đơn vị, địa phương và nguyện vọng của quần chúng nhân dân một cách thiết thực đồng thời gắn với thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TW, ngày 14/5/2011 của Bộ Chính trị về học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và các hoạt động chào mừng ngày lễ lớn, sự kiện chính trị, lịch sử, văn hóa của đất nước, địa phương.

Các phong trào thi đua thường xuyên của tỉnh được thực hiện theo từng giai đoạn 5 năm được phát động vào dịp Đại hội thi đua yêu nước của tỉnh; việc triển khai nội dung thi đua được cập nhật bám sát mục tiêu, nhiệm vụ và các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh thứ X (*nhiệm kỳ 2025 - 2020*) và lần thứ XI (*nhiệm kỳ 2020 - 2025*), Nghị quyết của HĐND tỉnh các khóa về phát triển kinh tế - xã hội tỉnh giai đoạn 2016 - 2021, 2021 - 2026; đồng thời gắn với việc thực hiện tốt các Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ⁷ thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội kế hoạch 05 năm giai đoạn 2016 - 2020, kế hoạch 05 năm giai đoạn 2021 - 2025.

⁶ Các Quyết định của UBND tỉnh: số 16/2015/QĐ-UBND, ngày 04/3/2015, số 03/2017/QĐ-UBND, ngày 19/01/2017, số 25/2019/QĐ-UBND, ngày 25/3/2019, số 01/2020/QĐ-UBND, ngày 14/01/2020, số 20/2021/QĐ-UBND, ngày 25/6/2021, số 290/QĐ-UBND ngày 14/02/2014, số 1284/QĐ-UBND, ngày 15/7/2020.

⁷ Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ số 18/CT-TTg, ngày 19/5/2016 về thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2016 và kế hoạch 05 năm (2016 - 2020) và số 19/CT-TTg, ngày 16/7/2021 về thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 và kế hoạch 05 năm (2021 - 2025).

Hằng năm, Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo UBND tỉnh phát động phong trào thi đua thường xuyên; ký kết giao ước thi đua phấn đấu thực hiện thắng lợi Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng, hệ thống chính trị của năm kế hoạch.

Tỉnh ủy quan tâm chỉ đạo UBND tỉnh xây dựng Chương trình, Kế hoạch triển khai các Phong trào thi đua theo chuyên đề trọng tâm do Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương phát động; cụ thể:

- Phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới” các giai đoạn: 2011 - 2015, 2016 - 2020 và 2021 - 2025⁸

Đảng bộ tỉnh đã xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới của địa phương tại Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI. Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo tiếp tục thực hiện Chương trình hành động số 68-CTr/TU, ngày 24/10/2008 thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW, ngày 05/8/2008 của Ban chấp hành Trung ương khóa X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn; thành lập Ban Chỉ đạo Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới; ban hành nhiều văn bản lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Chương trình; giao Ban cán sự đảng UBND tỉnh chỉ đạo UBND tỉnh cụ thể hóa các chủ trương của Đảng, quy định của Nhà nước để triển khai thực hiện Chương trình tại địa phương.

Đến nay, tỉnh Lâm Đồng có 109/111 xã (98,2%) đạt chuẩn được công nhận xã nông thôn mới; 41 xã nông thôn mới nâng cao (37,6%); 16 xã nông thôn mới kiểu mẫu (14,7%); 50% số huyện được Thủ tướng Chính phủ công nhận là huyện đạt chuẩn nông thôn mới và 02 thành phố (*Đà Lạt, Bảo Lộc*) được công nhận hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới; tỉnh Lâm Đồng được vinh dự 02 lần tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhất vào các năm 2015, 2019 về thành tích xuất sắc Phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”.

- Phong trào thi đua đặc biệt “Cả nước đoàn kết, chung sức, đồng lòng thi đua phòng, chống và chiến thắng đại dịch Covid-19”

Tỉnh Lâm Đồng đã chủ động chuẩn bị đầy đủ thuốc men, hóa chất, vật tư y tế phục vụ công tác phòng, chống dịch Covid-19 theo hướng dẫn của Bộ Y tế; đảm bảo chế độ thông tin báo cáo theo quy định của Ban Chỉ đạo Trung ương. Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác phòng, chống dịch được thực hiện chặt chẽ; triển khai thực hiện tốt ứng dụng công nghệ thông tin và đa dạng hóa các biện pháp, hình thức phòng, chống dịch. Hỗ trợ nhân dân bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19, đảm bảo an sinh xã hội cho người dân; đồng thời chia sẻ với đồng bào vùng tâm dịch thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh miền Đông Nam bộ, cử các đoàn bác sĩ, điều dưỡng tham gia phòng chống dịch, đóng góp tiền, nông sản⁹, lương thực, thực phẩm và đồ dùng sinh hoạt để hỗ trợ, đồng hành cùng vượt qua

⁸ Thực hiện các Quyết định 1620/QĐ-TTg, ngày 20/9/2011, số 730/QĐ-TTg, ngày 05/9/2016 và số 587/QĐ-TTg, ngày 18/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ; UBND tỉnh đã có các Quyết định số 2242/QĐ-UBND, ngày 05/10/2011, số 2680/QĐ-UBND, ngày 01/12/2016, số 1276/QĐ-UBND, ngày 14/7/2022 ban hành Kế hoạch triển khai Phong trào thi đua “Cùng cả nước, Lâm Đồng chung sức xây dựng nông thôn mới” các giai đoạn (2011 - 2015), (2016 - 2020), (2021 - 2025).

⁹ Hỗ trợ các tỉnh, thành phố miền Đông Nam bộ trong công tác cung ứng hàng hóa (rau, củ, quả) là 23.000 tấn; trong đó: ngân sách nhà nước hỗ trợ 5.000 tấn, kinh phí khoảng 27 tỷ đồng; còn lại là huy động từ các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh.

đại dịch.

- Phong trào thi đua “Doanh nghiệp Việt Nam hội nhập và phát triển”

Tỉnh ủy Lâm Đồng đã ban hành các Chương trình hành động thực hiện các Nghị quyết Trung ương¹⁰ chỉ đạo thực hiện đồng bộ các giải pháp tạo môi trường thu hút đầu tư tháo gỡ khó khăn trong hoạt động sản xuất, kinh doanh; tiếp tục đổi mới cơ chế, chính sách, cải thiện môi trường kinh doanh; tạo lập môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi, lành mạnh, công khai, minh bạch, bình đẳng để thu hút đầu tư; khuyến khích khởi nghiệp sáng tạo; thực hiện có hiệu quả Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa để trợ giúp các doanh nghiệp nhỏ và vừa phát triển; khuyến khích hình thành các doanh nghiệp lớn, thương hiệu mạnh; tập trung phát triển đội ngũ doanh nhân lớn mạnh cả về số lượng, chất lượng và trình độ quản lý.

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch tổ chức Phong trào thi đua, tổ chức thành lập các Khối thi đua doanh nghiệp, hợp tác xã¹¹; xây dựng chương trình làm việc, đối thoại định kỳ hàng tháng cung cấp thông tin về hành lang cơ chế chính sách; giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, nhà đầu tư; khuyến khích phát triển kinh tế tập thể; tôn vinh doanh nghiệp, doanh nhân tiêu biểu hằng năm.

Nhiều doanh nghiệp, hợp tác xã của tỉnh đã đăng ký thực hiện theo tiêu chuẩn quốc gia, quốc tế; doanh nghiệp của tỉnh phát triển cả về số lượng, quy mô và chất lượng; sản phẩm một số doanh nghiệp đạt Giải thưởng Quốc tế Châu Á - Thái Bình Dương, Giải vàng, giải bạc chất lượng quốc gia. Tính đến cuối năm 2023, toàn tỉnh có 13.656 doanh nghiệp (tăng 2,32 lần so với năm 2015).

- Phong trào thi đua “Cả nước chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” giai đoạn 2016 - 2020 và “Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” giai đoạn 2021 - 2025

Tỉnh ủy Lâm Đồng xác định việc tổ chức thực hiện tốt Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững gắn với xây dựng nông thôn mới và thực hiện các chính sách đối với đồng bào dân tộc, miền núi là nhiệm vụ thường xuyên, đồng bộ trong lãnh đạo, chỉ đạo¹² của các cấp ủy, chính quyền và sự tham gia ủng hộ của toàn thể hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân. Mức phấn đấu đạt được các chỉ tiêu về giảm nghèo của tỉnh phải cao hơn mức trung bình của cả nước qua việc đẩy mạnh tổ chức các Phong trào thi đua¹³ “Cả nước chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” giai đoạn 2016 - 2020 và “Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” giai đoạn 2021 - 2025. Năm 2023, tỷ lệ nghèo đa chiều giảm 1,67%, trong đó đồng bào dân tộc thiểu số giảm 2,5%.

¹⁰ Các Nghị quyết của BCH Trung ương: số 05-NQ/TW, ngày 01/11/2016, số 10-NQ/TW, ngày 03/6/2017, số 06-NQ/TW, ngày 05/11/2016; số 52-NQ/TW, ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

¹¹ Kế hoạch số 6715/KH-UBND, ngày 09/10/2017 tổ chức Phong trào thi đua “Cùng cả nước, doanh nghiệp Lâm Đồng hội nhập và phát triển”; Quyết định số 1284/QĐ-UBND, ngày 15/7/2020, số 980/QĐ-UBND, ngày 20/4/2021 và số 1768/QĐ-UBND, ngày 03/10/2022 trong đó có nội dung thành lập các Khối thi đua các Doanh nghiệp, hợp tác xã.

¹² Các Nghị quyết của Tỉnh ủy: số 14-NQ/TU, ngày 08/10/2018, số 09-NQ/TU, ngày 14/12/2021, số 16-NQ/TU, ngày 03/6/2022.

¹³ Thực hiện các Quyết định số 1258/QĐ-TTg, ngày 21/8/2017, số 666/QĐ-TTg, ngày 02/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 7050/KH-UBND, ngày 19/10/2017 và Quyết định số 1479/QĐ-UBND, ngày 24/8/2022 về Kế hoạch tổ chức thực hiện Phong trào thi đua.

- Phong trào thi đua “Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở” giai đoạn 2019 - 2025

Tỉnh Lâm Đồng xác định tổ chức thực hiện hiệu quả Phong trào thi đua “Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở” giai đoạn 2019 - 2025¹⁴, nhằm thực hiện tốt các nội dung, chỉ tiêu thi đua do Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương phát động và xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người làm việc trong các doanh nghiệp nhà nước tại địa phương có cơ cấu hợp lý, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực; có đủ phẩm chất, trình độ và năng lực, đáp ứng yêu cầu phục vụ phát triển đất nước, địa phương và hội nhập quốc tế; phù hợp với những giá trị vốn có của địa phương “*thanh lịch, hiền hòa, mến khách*”. Ban Thường vụ Tỉnh ủy, UBND tỉnh ban hành nhiều văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện chấn chỉnh lề lối làm việc, tăng cường kỷ luật, kỷ cương, xây dựng văn hóa công sở trên địa bàn tỉnh¹⁵.

Sau 04 năm triển khai thực hiện phong trào thi đua, đội ngũ cán bộ công chức viên chức của tỉnh trong thực thi công vụ, phong cách giao tiếp ứng xử, thái độ hợp tác, tương trợ đồng nghiệp trong công việc; tinh thần phục vụ người dân, doanh nghiệp có những tiến bộ rõ rệt; lề lối làm việc, phong cách ứng xử của CB,CC,VC dần đi vào nề nếp và thể hiện tính chuyên nghiệp. Cơ quan, công sở được bài trí hợp lý, xanh - sạch - đẹp, an toàn tạo môi trường làm việc văn minh, hiện đại, chuyên nghiệp mang lại cảm giác thân thiện cho các tổ chức, cá nhân khi liên hệ công tác. Từ đó góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và chất lượng phục vụ đối với người dân và doanh nghiệp.

- Phong trào thi đua thực hiện Chương trình trồng 1 tỷ cây xanh giai đoạn 2021-2025 theo Chỉ thị số 45/CT-TTg, ngày 31/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ

UBND tỉnh đã có Kế hoạch số 2209/KH-UBND, ngày 12/4/2021 phát động Phong trào thi đua “*Trồng 50 triệu cây xanh trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2021 - 2025*”; đồng thời Phong trào thi đua góp phần vào việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TU, ngày 17/02/2022 của Tỉnh ủy¹⁶ về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030.

Từ khi phát động phong trào thi đua đến nay, toàn tỉnh đã trồng được 7,9 triệu cây xanh các loại bao gồm cây đa mục đích, cây ăn trái, cây che bóng mát, nhiều loài hoa, cây cảnh và những loài cây đặc hữu của địa phương (*thông đỏ, thông ba lá, mai anh đào...*) trên đất lâm nghiệp, phi lâm nghiệp và trên các trục đường, tuyến phố. Phong trào thi đua đã góp phần tăng tỷ lệ che phủ rừng của toàn tỉnh, hướng tới mục tiêu phát triển bền vững; qua phong trào thi đua cũng hướng đến việc thay đổi tư duy, nhận thức, tạo sự đồng thuận của các tầng lớp nhân dân về vai trò, tầm quan trọng của cây xanh đối với cuộc sống cũng như toàn xã hội.

- Phong trào thi đua “Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện

¹⁴ Thực hiện theo các Quyết định số 733/QĐ-TTg, ngày 14/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ, Kế hoạch số 5648/KH-UBND, ngày 04/9/2019 của UBND tỉnh.

¹⁵ Các văn bản của UBND tỉnh: số 4101/UBND-NC, ngày 04/7/2019, số 339/UBND-VX2, ngày 15/01/2021, số 3462/UBND-TH1, ngày 27/05/2021.

¹⁶ Thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017, của Ban Bí thư Trung ương Đảng.

đại; thực hành tiết kiệm chống lãng phí”

Phong trào thi đua đã tập trung vào việc góp phần đẩy mạnh thực hiện các công trình, dự án trọng điểm của tỉnh về phát triển kết cấu hạ tầng; trong đó đặc biệt là hạ tầng về giao thông, thủy lợi khắc phục điểm nghẽn, ảnh hưởng đến sự phát triển địa phương; chú trọng đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin chuyển đổi số, xây dựng nền kinh tế số, xã hội số gắn với đẩy mạnh cải cách hành chính¹⁷. Tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, đặc biệt chống lãng phí trong đầu tư công, lãng phí nhân lực, thời gian, tài nguyên khoáng sản... Thông qua phong trào thi đua nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cơ quan, các địa phương có những giải pháp phát triển kết cấu hạ tầng theo hướng đồng bộ phù hợp với chức năng, điều kiện thực tế và việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và các tầng lớp nhân dân nhằm ngăn chặn đẩy lùi tình trạng lãng phí trên tất cả các lĩnh vực.

- Phong trào thi đua “Cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023 - 2030”

Triển khai Quyết định số 1315/QĐ-TTg, ngày 09/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 11287/KH-UBND, ngày 20/12/2023 để triển khai trên địa bàn tỉnh. Nội dung được phát động bám sát chỉ đạo của Tỉnh ủy về việc thực hiện Kết luận số 49-KL/TW, ngày 10/5/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập.

- Các Phong trào thi đua theo chuyên đề trọng tâm do tỉnh phát động

Nhằm thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm của địa phương theo các Nghị quyết chuyên đề của Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch phát động tổ chức đạt hiệu quả các Phong trào thi đua theo chuyên đề như: “*Đẩy mạnh cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh*” giai đoạn 2021 - 2025¹⁸, “*Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh đến năm 2025*”¹⁹, “*Phát triển người tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế trên địa bàn tỉnh*” giai đoạn 2023 - 2025²⁰; Phong trào thi đua “*Cán bộ, công chức, viên chức thực hiện phong trào thi đua hoàn thành cơ sở dữ liệu chuyên ngành thuộc lĩnh vực nội vụ, góp phần đẩy mạnh Chuyển đổi số của Ngành Nội vụ năm 2023*” theo Kế hoạch số 1944/KH-BNV, ngày 26/4/2023 của Bộ Nội vụ.

2.2. Việc kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua và lựa chọn các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong các phong trào thi đua để biểu dương, khen thưởng

Hàng năm, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh xây dựng kế hoạch kiểm tra việc tổ chức cũng như việc sơ kết, tổng kết phong trào thi đua, công tác khen thưởng; từ năm 2014 đến năm 2023 đã tổ chức kiểm tra việc thực hiện các quy

¹⁷ Thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TU, ngày 25/7/2022 của Tỉnh ủy, Quyết định số 1478/QĐ-TTg, ngày 28/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 2542/QĐ-UBND, về Kế hoạch tổ chức Phong trào thi đua “Cùng cả nước, Lâm Đồng đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; thực hành tiết kiệm chống lãng phí” giai đoạn 2022 - 2025.

¹⁸ Quyết định số 1840/QĐ-UBND, ngày 11/10/2022 của UBND tỉnh Lâm Đồng.

¹⁹ Quyết định số 764/QĐ-UBND, ngày 14/4/2023 của UBND tỉnh Lâm Đồng.

²⁰ Quyết định số 857/QĐ-UBND, ngày 24/4/2023 của UBND tỉnh Lâm Đồng.

định của pháp luật về công tác thi đua, khen thưởng đối với 80 sở, ngành, địa phương, đơn vị. Qua công tác kiểm tra đã chỉ ra các tồn tại hạn chế và đưa ra các biện pháp khắc phục giúp cho các đơn vị làm tốt hơn công tác thi đua, khen thưởng tại địa phương, cơ quan đơn, vị mình đồng thời thông qua công tác kiểm tra còn là cơ sở để nghị nhận, biểu dương, khen thưởng kịp thời những điển hình tiên tiến tiêu biểu xuất sắc trong các phong trào thi đua.

Sở Nội vụ xây dựng nội dung thi đua, khen thưởng là một trong những nhiệm vụ của công tác thanh tra chuyên ngành Hàng năm, qua thanh tra đã báo cáo UBND tỉnh và đề nghị các cơ quan, địa phương, đơn vị thực hiện nghiêm túc nguyên tắc, tiêu chuẩn, đối tượng, thẩm quyền khen thưởng, quy trình, thủ tục hồ sơ thi đua, khen thưởng.

2.3. Công tác phát hiện, bồi dưỡng, tuyên truyền, nhân rộng điển hình tiên tiến, trong đó nêu rõ hình thức và giải pháp triển khai, thực hiện

Phát huy kết quả thực hiện Chỉ thị 39-CT/TW, ngày 21/5/2004 của Bộ Chính trị; tổ chức triển khai Kế hoạch số 107-KH/TU, ngày 8/9/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 34-CT/TW và Chỉ thị số 17-CT/TU, ngày 21/02/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; công tác phát hiện, bồi dưỡng, tổng kết và nhân rộng điển hình tiên tiến tiếp tục được quan tâm được thực hiện từ cơ sở, đảm bảo đồng bộ ở cả 4 khâu: Phát hiện, bồi dưỡng, tổng kết và nhân điển hình tiên tiến.

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ²¹, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 4466/KH-UBND, ngày 23/5/2023 yêu cầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương xây dựng Kế hoạch tuyên truyền công tác thi đua, khen thưởng và điển hình tiên tiến giai đoạn 2023 - 2025, trong đó có các tiêu chuẩn cụ thể về điển hình tiên tiến thuộc ngành, lĩnh vực quản lý; thực hiện đổi mới nội dung, đa dạng hóa, hiện đại hóa các hình thức, phương pháp tuyên truyền để lan tỏa hiệu ứng xã hội tích cực, sâu rộng đến các tầng lớp nhân dân, tạo động lực thúc đẩy mạnh mẽ các phong trào thi đua yêu nước, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ chính trị của địa phương. Định kỳ 6 tháng, các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc Cụm, Khối thi đua thuộc tỉnh gửi danh sách giới thiệu điển hình tiên tiến để lựa chọn tuyên truyền, phổ biến nhân rộng. Mỗi cơ quan, đơn vị lựa chọn, giới thiệu tối thiểu 01 điển hình tiên tiến; các huyện, thành phố: Mỗi địa phương giới thiệu tối thiểu 05 điển hình tiên tiến.

Trong giai đoạn 2014 - 2023, thực hiện chỉ đạo của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng và Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã ban hành nhiều văn bản²² chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh đẩy mạnh công tác phát hiện, bồi dưỡng, tuyên truyền, nhân rộng điển hình tiên tiến trong phong trào thi đua yêu nước của tỉnh; đề cao vai trò của các nhân tố điển hình tiên tiến trong phong trào thi đua yêu nước của tỉnh; chỉ đạo cơ quan Thường trực của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Báo Lâm Đồng, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh mở chuyên trang, chuyên mục, tăng cường thực hiện

²¹ Quyết định số 1526/QĐ-TTg, ngày 09/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tuyên truyền gương điển hình tiên tiến giai đoạn 2022-2025”,

²² Các văn bản của UBND tỉnh số 4271/UBND-TKCT, ngày 19/8/2014, số 2049/KH-UBND, ngày 11/4/2017, số 2431/UBND-TKCT, ngày 25/4/2017, số 5450/KH-UBND, ngày 15/10/2014, số 3828/KH-UBND, ngày 24/6/2019, số 2070/KH-UBND, ngày 11/4/2018, số 3869/KH-UBND, ngày 28/4/2023.

phóng sự, bài viết tuyên truyền điển hình tiên tiến, người tốt, việc tốt, các mô hình mới, cách làm hay, sáng tạo trong các phong trào thi đua yêu nước của tỉnh, đặc biệt chú ý đến nhân tố có sáng kiến, giải pháp trên các lĩnh vực của đời sống xã hội, góp phần tạo ra động lực có tính chất tác động mạnh mẽ đến sự phát triển địa phương.

Các phong trào thi đua được tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá và bình xét khen thưởng nghiêm túc, khách quan; qua đó kịp thời phát hiện và giới thiệu các điển hình tiên tiến, đề xuất biểu dương, tôn vinh, khen thưởng. Công tác phát hiện, bồi dưỡng, tổng kết, nhân rộng điển hình tiên tiến được quan tâm triển khai thực hiện với nhiều hình thức, biện pháp đa dạng như: Tổ chức tọa đàm và truyền hình trực tiếp Giao lưu các nhân chứng lịch sử, các điển hình tiên tiến trong phong trào thi đua yêu nước của tỉnh nhân kỷ niệm 70 năm và 75 năm ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh ra Lời kêu gọi thi đua ái quốc (11/6/1948) và các kỳ tổ chức Đại hội thi đua yêu nước của tỉnh Lâm Đồng; lựa chọn các điển hình tiên tiến để biểu dương, khen thưởng và báo cáo tham luận tại Hội nghị tổng kết phong trào thi đua yêu nước Hằng năm và các hội nghị sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua theo chuyên đề; thực hiện các phóng sự, bài viết tuyên truyền các gương điển hình tiên tiến, người tốt, việc tốt, các mô hình mới, cách làm hay, sáng tạo trên các chuyên trang “*Thi đua yêu nước*”, “*Giương sáng đời thường*” của Báo Lâm Đồng, Đài Phát thanh - Truyền hình Lâm Đồng, chuyên mục “*Giương thi đua điển hình*” trên Cổng thông tin điện tử của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh. Giới thiệu các điển hình tiên tiến tuyên truyền trên Cổng thông tin điện tử và Tạp chí Thi đua - Khen thưởng của Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương và tham dự Hội nghị biểu dương, tôn vinh điển hình tiên tiến toàn quốc.

Bên cạnh đó, cơ quan Thường trực của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh cũng thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá, tổng kết và đề xuất các hình thức khen thưởng đối với các tổ chức, cá nhân làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền về thi đua, khen thưởng. Phối hợp xây dựng quy chế cung cấp thông tin, giới thiệu các tấm gương tiêu biểu, các điển hình tiên tiến tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng. Đồng thời, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương ban hành các chương trình phối hợp để đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nhân rộng các gương điển hình tiên tiến như: Hướng dẫn liên tịch số 03-HDLT/BDVTU-BCĐXDNTM-HĐTĐKT, ngày 22/6/2016 giữa Ban Dân vận Tỉnh ủy, Ban Chỉ đạo xây dựng nông thôn mới và Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh đã về việc thực hiện Phong trào thi đua “*Dân vận khéo*” xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016 - 2020; Chương trình phối hợp số 96/CTPH-LMHTX-BTĐKT, ngày 12/05/2017 giữa Liên minh Hợp tác xã tỉnh và Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh về việc đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, công tác khen thưởng trong hệ thống Liên minh Hợp tác xã tỉnh tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế hợp tác, hợp tác xã giai đoạn 2017 - 2020; Chương trình phối hợp số 13/CTPH-LĐLĐ-BTĐKT, ngày 27/10/2020 giữa Liên đoàn Lao động tỉnh và Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh về đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước và phát hiện, biểu dương, khen thưởng điển hình tiên tiến giai đoạn 2020-2025 trên địa bàn tỉnh.

Trong hoạt động của Cụm thi đua các tỉnh Tây Nguyên và Duyên hải miền Trung, tại các hội nghị sơ kết, tổng kết thực hiện giao ước thi đua Hằng năm, tỉnh

Lâm Đồng đã lựa chọn, giới thiệu các gương điển hình tiên tiến để tham gia giao lưu, gặp gỡ học tập, trao đổi kinh nghiệm giữa các điển hình tiên tiến của các tỉnh trong Cụm thi đua.

3. Việc đổi mới công tác khen thưởng đảm bảo chính xác, kịp thời, công khai, minh bạch; coi trọng việc phát hiện lựa chọn các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc để khen thưởng

3.1. Vai trò trách nhiệm của người đứng đầu trong việc phát hiện điển hình tiên tiến để khen thưởng và đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng

Trong 10 năm qua cấp ủy, chính quyền, người đứng đầu - Chủ tịch Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp đã lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức phong trào thi đua, đánh giá kết quả thi đua, chịu trách nhiệm về đánh giá thành tích, khen thưởng đề nghị cấp trên khen thưởng các điển hình tiên tiến trong phong trào thi đua, tập thể, cá nhân, hộ gia đình “*Người tốt, việc tốt*” hoặc lập công trạng; Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 110/NQ-HĐND, ngày 08/7/2022 quy định thưởng có tính chất đặc thù của địa phương đối với đơn vị lập thành tích xuất sắc, thành tích xuất sắc đột xuất. Đặc biệt, trong 10 năm qua tỉnh Lâm Đồng đã đề nghị phong tặng danh hiệu “*Anh hùng Lao động*” thời kỳ đổi mới cho 01 tập thể; tặng (*truy tặng*) Huân chương Dũng cảm cho 02 cá nhân. Việc xét khen thưởng, đề nghị khen thưởng đảm bảo nguyên tắc, tiêu chuẩn, thành tích đạt được, quy trình thủ tục hồ sơ, đúng đối tượng, đúng thẩm quyền. Công tác khen thưởng đã có tác dụng trở lại thúc đẩy phong trào thi đua. Kết quả thi đua, khen thưởng là một trong những cơ sở để đánh giá xếp loại cán bộ, công chức, viên chức, xét lên lương trước thời hạn, xem xét cử đi học tập, đào tạo, quy hoạch, đề bạt, bổ nhiệm và bổ nhiệm lại cán bộ.

3.2. Việc khen thưởng đối với tập thể nhỏ, công nhân, nông dân, người lao động trực tiếp sản xuất, kinh doanh, cán bộ, chiến sĩ các LLVTND, dân quân, tự vệ, công an xã, bảo vệ dân phố, dân phòng, bảo vệ cơ quan, doanh nghiệp; quan tâm khen thưởng cơ sở, vùng sâu, vùng xa và vùng dân tộc thiểu số

Việc khen thưởng đối với tập thể nhỏ, người lao động trực tiếp, người không giữ chức vụ lãnh đạo là một trong những nội dung quan trọng trong đổi mới công tác thi đua, khen thưởng vì vậy được cấp ủy, chính quyền các cấp của tỉnh quan tâm chỉ đạo; đảm bảo tỷ lệ cân đối giữa các đối tượng khen thưởng, quan tâm khen thưởng người lao động trực tiếp, khen thưởng các cá nhân có thành tích đột xuất, có hành động dũng cảm trong công tác phòng, chống thiên tai, dịch bệnh và đấu tranh trấn áp tội phạm; những tập thể, cá nhân lập được thành tích trong điều kiện, hoàn cảnh khó khăn luôn được khen thưởng kịp thời để khích lệ, động viên.

Tỷ lệ khen thưởng tập thể nhỏ, người lao động trực tiếp được nâng lên, đặc biệt là trong phong trào xây dựng nông thôn mới, khen thưởng các hộ gia đình hiến đất làm đường, người lao động, đối tượng ở những vùng có điều kiện kinh tế - xã hội còn khó khăn.

Để tăng tỷ lệ khen thưởng đối với người lao động, cơ quan chuyên môn đã thường xuyên đôn đốc cơ sở quan tâm, phát hiện các đối tượng có thành tích trong lao động sản xuất mang tính tiêu biểu trên địa bàn các xã để đề nghị biểu dương, khen thưởng. Bên cạnh đó, các tổ chức trong hệ thống chính trị cơ sở có sự phối

hợp chặt chẽ trong việc phát hiện, xây dựng điển hình. Các cơ quan tham mưu về thi đua, khen thưởng đã tích cực phối hợp với các cơ quan thông tin đại chúng để biểu dương các điển hình tiên tiến. Với sự quan tâm của các cấp lãnh đạo tỷ lệ khen thưởng cho các tập thể nhỏ, cá nhân người lao động trực tiếp của tỉnh Lâm Đồng luôn chiếm tỷ lệ trên 62%. Giai đoạn 2014 - 2023, Chủ tịch UBND tỉnh Lâm Đồng đã tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cho 28.318 trường hợp, gồm 13.792 tập thể, 14.526 cá nhân²³; trình khen thưởng cấp Nhà nước cho 1025 trường hợp, gồm 348 tập thể, 677 cá nhân.

Việc khen thưởng cho các đối tượng là các tập thể nhỏ, doanh nghiệp, hợp tác xã và các cá nhân là doanh nhân, người lao động trực tiếp, công nhân, nông dân... đã được quan tâm thực hiện; tỷ lệ khen thưởng cho các đối tượng trên cũng có xu hướng tăng qua các năm, thể hiện qua các bảng thống kê số liệu dưới đây:

** Bảng so sánh tỷ lệ khen thưởng cấp Nhà nước cho các đối tượng giai đoạn: 2014 - 2018 và 2019 - 2023:*

Giai đoạn	Tập thể			Cá nhân				
	Tổng số tập thể	Trong đó doanh nghiệp/Hợp tác xã		Tổng số cá nhân	Trong đó doanh nhân		Trong đó người lao động trực tiếp	
		Số lượng	Tỷ lệ (%)		Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)
2014 - 2018	208	16	7,7	503	13	2,6	129	25,6
2019 - 2023	140	12	8,6	173	19	11	58	33,5

** Bảng so sánh tỷ lệ khen thưởng cấp tỉnh cho các đối tượng giai đoạn 2014 - 2018 và 2019 - 2023:*

Giai đoạn	Tập thể			Cá nhân				
	Tổng số tập thể	Trong đó doanh nghiệp/Hợp tác xã		Tổng số cá nhân	Trong đó doanh nhân		Trong đó người lao động trực tiếp	
		Số lượng	Tỷ lệ (%)		Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)
2014 - 2018	6.778	720	10,6	6.781	189	2,8	4.205	62
2019 - 2023	7.014	989	14,1	7.745	383	4,9	5.726	73,9

3.3. Công tác khen thưởng thành tích kháng chiến và thực hiện chế độ, chính sách đối với các đối tượng có công lao, thành tích, cống hiến trong các cuộc kháng chiến của dân tộc

Thực hiện chỉ đạo của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Tổng cục Chính trị, Bộ Quốc phòng, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương, Tỉnh ủy chỉ đạo

²³ Trong đó có 1.709 tập thể là doanh nghiệp/hợp tác xã, chiếm tỷ lệ 12,%; 572 cá nhân là doanh nhân, chiếm tỷ lệ 3,9%; 9.931 cá nhân là người lao động trực tiếp, công nhân, nông dân..., chiếm tỷ lệ 68,4%. Cụ thể như sau: Cờ Thi đua của UBND tỉnh 768 tập thể; Tập thể Lao động xuất sắc 4.701 tập thể; Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh 1030 cá nhân; Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh 8323 tập thể, 13.496 cá nhân.

UBND tỉnh triển khai hướng dẫn đơn đốc rà soát, đề nghị phong tặng danh hiệu “*Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân*” trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước cho 01 tập thể; đề nghị tặng Huân chương Độc lập cho các gia đình có nhiều con hy sinh, cán bộ kháng chiến công tác ở chiến trường miền Nam thời kỳ kháng chiến chống Mỹ, cứu nước; giải quyết tồn đọng, đề nghị khen thưởng thành tích kháng chiến cho các cá nhân, gia đình²⁴.

Thực hiện quy định của pháp luật về danh hiệu vinh dự Nhà nước “*Bà mẹ Việt Nam anh hùng*”²⁵, UBND tỉnh Lâm Đồng có văn bản số 4425/UBND-VX, ngày 02/8/2013 về chính sách đối với người có công và thực hiện Nghị định số 56/2013/NĐ-CP, ngày 22/5/2013 của Chính phủ, quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Pháp lệnh quy định danh hiệu vinh dự nhà nước “*Bà mẹ Việt Nam anh hùng*”; trong đó giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp Sở Nội vụ (*Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh*) cùng các cơ quan, địa phương có liên quan tổ chức triển khai thực hiện việc xét tặng, truy tặng danh hiệu vinh dự nhà nước “*Bà mẹ Việt Nam anh hùng*” trên địa bàn toàn tỉnh. Việc xác minh đối tượng, lập hồ sơ, trình tự thủ tục đề nghị tặng, truy tặng danh hiệu “*Bà mẹ Việt Nam anh hùng*” được thực hiện kịp thời. Từ năm 2014 đến nay, có 208 cá nhân được tặng, truy tặng trên địa bàn toàn tỉnh; kịp thời tổ chức lễ trao tặng, truy tặng đảm bảo trang trọng nhân dịp kỷ niệm các ngày lễ trọng đại của đất nước, có ý nghĩa giáo dục truyền thống, đạo lý “*uống nước nhớ nguồn*” của dân tộc. Hiện nay, toàn tỉnh có 12 mẹ còn sống được cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trong tỉnh nhận phụng dưỡng đến cuối đời.

Đối với công tác khen thưởng thành tích kháng chiến; UBND tỉnh đã chỉ đạo các huyện, thành phố rà soát, hướng dẫn, giải thích cho đối tượng có thành tích tham gia kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ, làm nhiệm vụ quốc tế và giúp đỡ cách mạng; Huân chương Độc lập cho gia đình có nhiều liệt sĩ.

Việc thực hiện chế độ, chính sách đối với các đối tượng có công lao, thành tích, cống hiến, Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Ban cán sự đảng UBND tỉnh chỉ đạo các ngành liên quan như Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; các Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Tài Nguyên và Môi trường, Y tế; Bảo hiểm Xã hội tỉnh, UBND các huyện, thành phố tổ chức thực hiện tốt, kịp thời chế độ, chính sách theo quy định đối với các đối tượng được khen thưởng các chính sách trên.

Kết quả về việc khen thưởng cấp Nhà nước thành tích kháng chiến, giai đoạn 2014 - 2023, tỉnh Lâm Đồng đã rà soát, tổng hợp hồ sơ, trình cấp có thẩm quyền tặng, truy tặng Huân chương, huy chương kháng chiến, Danh hiệu vinh dự Nhà nước Bà Mẹ Việt Nam anh hùng và Bằng khen của Thủ tướng chính phủ cho 659 cá nhân²⁶. Về khen thưởng cấp tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen cho 60

²⁴ Luật Thi đua, khen thưởng, Điều lệ khen thưởng thành tích kháng chiến và văn bản số 1275/BTĐKT-VIII, ngày 07/8/2018 của Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương

²⁵ Pháp lệnh quy định danh hiệu vinh dự Nhà nước “*Bà mẹ Việt Nam anh hùng*”, Nghị định số 56/2013/NĐ-CP ngày 22/5/2013 của Chính phủ, Thông tư liên tịch số 03/2014/TTLT-BNV-BQP-BLĐTBXH ngày 10/10/2014 của Bộ Nội vụ, Bộ Quốc phòng, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

²⁶ Danh hiệu vinh dự Nhà nước Bà Mẹ Việt Nam anh hùng: tặng 50, truy tặng 158 cá nhân; Huân chương kháng chiến chống Mỹ, cứu nước: tặng 42, truy tặng 16 cá nhân; Huy chương kháng chiến chống Mỹ, cứu nước: tặng 269 cá nhân, truy tặng 123 cá nhân; Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ về thành tích kháng chiến chống thực dân Pháp: tặng 01 cá nhân

cá nhân có thành tích kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.

3.4. Việc khen thưởng đối ngoại cho các tập thể, cá nhân người nước ngoài có đóng góp trong công cuộc xây dựng, phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh

Tỉnh ủy, UBND tỉnh chú trọng và kịp thời ghi nhận có ý nghĩa trong việc thúc đẩy, củng cố và tăng cường hữu nghị, hợp tác trong thời kỳ hội nhập và hợp tác quốc tế. Trong 10 năm qua, Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen cho cho 09 tập thể nước ngoài, có yếu tố nước ngoài và 12 cá nhân là người nước ngoài, người Việt Nam ở nước ngoài có đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

3.5. Công tác cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng

3.5.1 Công tác cải cách thủ tục hành chính

Công tác thi đua, khen thưởng của tỉnh đã từng bước được hiện đại hóa; hồ sơ khen thưởng được thực hiện Quy trình thủ tục hành chính trực tuyến trên môi trường mạng²⁷; việc cấp phát tiền thưởng hầu hết được chuyển khoản trực tiếp đến đối tượng được thụ hưởng. Các thủ tục hành chính lĩnh vực thi đua, khen thưởng được niêm yết công khai tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Lâm Đồng, được cập nhật đầy đủ trên hệ thống Dịch vụ hành chính công trực tuyến của tỉnh. Việc tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ khen thưởng được thực hiện qua hệ thống dịch vụ hành chính công đã tạo thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện thủ tục hành chính lĩnh vực thi đua, khen thưởng. Tiếp tục đẩy mạnh công tác CCHC, ngày 11/7/2023, UBND tỉnh Lâm Đồng ban hành Quyết định số 1334/QĐ-UBND phê duyệt danh mục dịch vụ công trực tuyến không sử dụng hồ sơ giấy trên địa bàn tỉnh, trong đó có 09 TTHC lĩnh vực thi đua, khen thưởng; Sở Nội vụ đã ban hành văn bản số 1072/SNV-TĐKT, ngày 14/8/2023 hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện nộp hồ sơ qua hệ thống dịch vụ công điện tử, không sử dụng hồ sơ giấy.

Các cơ quan, địa phương, đơn vị của tỉnh cơ bản thực hiện đúng các quy trình xét khen thưởng, giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực thi đua, khen thưởng đảm bảo đầy đủ thành phần hồ sơ, đúng nguyên tắc theo quy định của pháp luật.

3.5.2. Ứng dụng công nghệ thông tin trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng

Về ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý thi đua, khen thưởng: Thực hiện văn bản số 775/VPCP-KSTT, ngày 04/02/2020 của Văn phòng Chính phủ, văn bản số 587/UBND-VX1, ngày 05/02/2020 của UBND tỉnh về việc triển khai danh mục văn bản điện tử không gửi kèm bản giấy; Kế hoạch số 908/KH-UBND, ngày 05/02/2021 về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021-2025; hiện nay 100% văn bản của Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh được áp dụng ký số và gửi đến các cơ quan, đơn vị qua hệ thống máy chủ BKAV egov và email công vụ btdkt@lamdong.gov.vn. Hội đồng thi đua, khen

²⁷ UBND tỉnh ban hành quy trình giải quyết hồ sơ áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn Quốc gia TCVN 9001:2015, lĩnh vực thi đua, khen thưởng có 9 thủ tục thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND theo dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4 trên Cổng Dịch vụ công tỉnh.

thường của 12 huyện, thành phố thuộc tỉnh có hộp thư công vụ riêng để kịp thời gửi và nhận văn bản và thông tin quản lý về thi đua, khen thưởng.

Về tình hình thực hiện phần mềm “Hệ thống quản lý hồ sơ khen thưởng điện tử của ngành Thi đua, khen thưởng”: Thực hiện văn bản số 1901/TB-BTĐKT, ngày 22/9/2016 của Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương về việc triển khai thí điểm Hệ thống “*Hồ sơ khen thưởng điện tử ngành Thi đua, Khen thưởng*” và văn bản số 206/BTĐKT-VP, ngày 11/02/2020 của Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương về việc nhận file điện tử Tờ trình đề nghị khen thưởng, các hồ sơ đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước đã được Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh Lâm Đồng số hóa và gửi file điện tử qua hệ thống quản lý hồ sơ khen thưởng điện tử (eECs) của ngành Thi đua - Khen thưởng trước khi gửi bản giấy cho Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Đánh giá chung

1.1. Ưu điểm

Trong 10 năm qua, công tác thi đua, khen thưởng của tỉnh đã có sự chuyển biến tích cực cả về nhận thức lẫn hành động. Phong trào thi đua đã trở thành việc làm thường xuyên của mỗi tập thể, cá nhân, phát huy có hiệu quả trên tất cả các mặt công tác, động viên khuyến khích các tập thể, cá nhân hăng hái thi đua lao động, sản xuất, học tập và hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao; công tác thi đua, khen thưởng đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng, là nhiệm vụ chính trị của cả hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở; hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng được nâng cao; phong trào thi đua trở thành phong trào hành động cách mạng trong toàn Đảng, toàn dân và toàn quân, phong trào được phát triển rộng khắp với nội dung thi đua phong phú bám sát nhiệm vụ chính trị của tỉnh, hình thức tổ chức đa dạng thông qua kết quả hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp.

Việc phát động thi đua, tổ chức hoạt động cụm, khối thi đua và công tác xây dựng nhân rộng điển hình tiên tiến; việc bình xét khen thưởng, đề nghị khen thưởng đảm bảo nguyên tắc, bám sát tiêu chuẩn và thực hiện hồ sơ, thủ tục theo quy trình của cải cách hành chính; các đối tượng trực tiếp, đồng bào dân tộc thiểu số được quan tâm khen thưởng; việc thực hiện chính sách khen thưởng được đảm bảo.

Các phong trào thi đua yêu nước của tỉnh thực sự đã trở thành động lực quan trọng góp phần phát triển kinh tế - xã hội của địa phương²⁸, tiếp tục đưa Lâm Đồng phát triển nhanh và bền vững, với nhiều điểm sáng trong phong trào thi đua chung của cả nước như xây dựng nông mới, phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ

²⁸ Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực hợp lý (Năm 2013: nông, lâm thủy 42,1%, công nghiệp - xây dựng 23,2%, ngành dịch vụ 34,7%; năm 2023: nông, lâm thủy 38%, công nghiệp - xây dựng 20,1%, ngành dịch vụ 41,9%). GRDP bình quân đầu người (năm 2013 là 38,4 triệu đồng/người; năm 2023 là 86,12 triệu đồng/người, bằng 2,24 lần năm 2013). Tổng thu ngân sách nhà nước (năm 2013 là 4.878 tỷ đồng, năm 2023 là 13.100,5 tỷ đồng, bằng 2,68 lần năm 2013). Diện tích sản xuất NNƯDCNC (năm 2013 34.985,6 ha; năm 2023 là 66.873 ha, bằng 1,91 lần năm 2013). Khách đi/đến Sân bay Liên Khương (năm 2013 là 477.000 lượt; năm 2023 là 2.547.942 lượt, bằng 5,34 lần năm 2013).

cao, phát triển sự nghiệp giáo dục²⁹, giảm nghèo bền vững, thực hiện chính sách đối với người có công, các chính sách dân tộc, tôn giáo và xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc, giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội.

1.2. Tồn tại, hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn một số hạn chế đó là:

- Việc khen thưởng cho những cá nhân, hộ gia đình có nhiều đóng góp cho sự phát triển kinh tế xã hội ở địa phương chưa thực hiện được.
- Quy định về số lượng hồ sơ, thời hạn nộp hồ sơ thực hiện thủ tục hành chính chỉ quy định cho cấp trung ương, chưa quy định cụ thể cho cấp tỉnh trở xuống nên gặp nhiều khó khăn trong triển khai thực hiện.
- Chưa thực hiện được thủ tục hành chính toàn trình một cách triệt để đối với lĩnh vực khen thưởng.
- Trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo còn một số cấp ủy, thủ trưởng đơn vị chưa quan tâm đúng mức đến đổi mới phong trào thi đua yêu nước.
- Phong trào thi đua của tỉnh tuy được tổ chức rộng khắp nhưng ở một số cơ quan, địa phương, đơn vị phát triển chưa toàn diện, chưa liên tục; còn một số cán bộ, đảng viên chưa xác định rõ vai trò, trách nhiệm là người đứng đầu, đầu tàu trong tổ chức phong trào thi đua, bình xét khen thưởng.
- Việc đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác thống kê, tích hợp số liệu thi đua, khen thưởng và cập nhật lịch sử truyền thống phong trào thi đua yêu nước của địa phương qua các thời kỳ chưa được quan tâm đúng mức.
- Tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức tham mưu công tác thi đua, khen thưởng của một số cơ quan, đơn vị, địa phương còn thiếu, chưa ổn định, năng lực tham mưu còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu đổi mới công tác thi đua, khen thưởng hiện nay.

2. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế

2.1. Nguyên nhân khách quan

Hệ thống văn bản QPPL về thi đua, khen thưởng thường xuyên được bổ sung hoàn thiện, song vẫn những hạn chế, bất cập và có những điểm chưa phù hợp nên trong quá trình tổ chức thực hiện còn gặp nhiều khó khăn, vướng mắc, cụ thể:

- Tại Nghị định 91/2017/NĐ-CP, ngày 31/7/2017 của Chính phủ có quy định về khen thưởng cho cá nhân, hộ gia đình có nhiều đóng góp cho sự phát triển kinh tế xã hội của địa phương nhưng không quy định mức cụ thể, UBND tỉnh ban hành quyết định quy phạm pháp luật quy định mức đóng góp cụ thể để thực hiện việc khen thưởng thì Văn phòng Chính phủ yêu cầu bãi bỏ do văn bản QPPL của cấp trên chưa giao cho địa phương quy định (*Nội dung này Nghị định 98/2023/NĐ-CP*,

²⁹ Kết quả của tỉnh tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 04/11/2013 của BCH TW Đảng: Quy mô GDĐT được mở rộng, đáp ứng nhu cầu học tập của nhân dân, CSVC được quan tâm đầu tư, hệ thống trường lớp phát triển đến tất cả các địa bàn, tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh dân tộc, học sinh vùng khó khăn có điều kiện và cơ hội học tập; đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên cơ bản đã đáp ứng đủ số lượng và chất lượng để thực hiện dạy học Chương trình GDPT 2018; tiếp tục duy trì tỷ lệ Trường mầm non, phổ thông công lập đạt chuẩn quốc gia: trên 82%. Tỷ lệ thanh niên trong độ tuổi hoàn thành chương trình THPT và tương đương: 82%.

ngày 31/12/2023 đã giao cho UBND tỉnh quy định).

- Luật Thi đua Khen thưởng năm 2013 và Nghị định 91/2017/NĐ-CP chỉ quy định về số bộ hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng cấp Nhà nước, quy định thời hạn gửi hồ sơ ra Trung ương mà không quy định số bộ hồ sơ, thời hạn gửi hồ sơ của cấp huyện gửi lên cấp tỉnh nên tỉnh Lâm Đồng ban hành quyết định quy định tăng thêm 01 bộ hồ sơ đề nghị khen thưởng để lưu ở tỉnh và thời hạn gửi hồ sơ lên tỉnh trước 02 tháng so với thời hạn nộp hồ sơ ra Trung ương; nhưng Văn phòng Chính phủ yêu cầu bãi bỏ do địa phương không được quy định về thủ tục hành chính. Nội dung này theo quy định tại khoản 4, Điều 84 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 và khoản 1, khoản 2 Điều 32, Nghị định số 98/2023/NĐ-CP vẫn quy định như cũ nên địa phương vẫn đang vướng mắc.

- Về quy định hồ sơ khen thưởng phải thực hiện trực tuyến toàn *trình (giải quyết thủ tục hành chính 100% được thực hiện trên môi trường mạng)*: trong thực tế không thực hiện được do ngoài các quy trình thực hiện trực tuyến như: Nộp hồ sơ điện tử, scan các thành phần hồ sơ, các tài liệu minh chứng có liên quan, trả kết quả khen thưởng trực tuyến (*quyết định khen thưởng*), chuyển khoản tiền thưởng... thì việc trao hiện vật, bằng khen vẫn phải giao trực tiếp cho cơ quan, địa phương, đơn vị trình khen thưởng (*giải pháp: thực hiện trực tuyến đến văn bản trình hồ sơ khen thưởng tại Sở Nội vụ*).

- Theo quy định tại Điều 26 của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 thì UBND tỉnh được phép tặng Cờ thi đua của UBND tỉnh cho tập thể dẫn đầu phong trào thi đua của các cụm, khối thi đua do tỉnh thành lập, tổ chức, đồng thời cho phép UBND tỉnh quy định chi tiết về đối tượng và tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu Cờ thi đua của UBND tỉnh. Như vậy, Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 quy định Ủy ban nhân dân tỉnh tặng cờ thi đua mà không phân biệt đối với các đơn vị Trung ương tham gia cụm, khối thuộc tỉnh nhưng theo quy định tại khoản 3, Điều 5 của Thông tư số 01/2024/TT-BNV ngày 24/02/2024 của Bộ Nội vụ quy định “*Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện xét, tặng Bằng khen cấp tỉnh cho cơ quan, tổ chức đơn vị, ngành Trung ương tham gia cụm khối thi đua do tỉnh tổ chức*”, điều này gây khó khăn cho việc hướng dẫn, triển khai tổ chức hoạt động của các cụm, khối thi đua thuộc tỉnh.

- Tiêu chuẩn “*Tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch vững mạnh*” được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 25; điểm b khoản 1 Điều 26 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 là chưa phù hợp với quy định hiện hành trong đánh giá xếp loại tổ chức đảng, đoàn thể có 4 mức là: hoàn thành xuất sắc, hoàn thành tốt, hoàn thành và không hoàn thành.

- Theo quy định tại điểm c, khoản 2, Điều 58 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022, quy định tiền thưởng tập thể được tặng Giấy khen: “*Tập thể được tặng Giấy khen các cấp được tặng Bằng, khung và kèm theo tiền thưởng gấp hai lần tiền thưởng đối với cá nhân quy định tại điểm e khoản 1 Điều này*”. Nhưng trong quy định tại điểm e khoản 1 không quy định Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, mà tại điểm g khoản 1 Điều này quy định cá nhân được tặng giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã được tặng Bằng, khung và kèm theo mức tiền thưởng 0,15 lần mức lương cơ sở. Do vậy đề nghị sửa đổi lại điểm c khoản 2 Điều này thành:

“Tập thể được tặng Giấy khen các cấp được tặng Bằng, khung và kèm theo tiền thưởng gấp hai lần tiền thưởng đối với cá nhân quy định tại điểm e và điểm g khoản 1 Điều này”.

2.2. Nguyên nhân chủ quan:

Một số cơ quan, địa phương, đơn vị và người đứng đầu chưa nắm vững các quy định về thi đua, khen thưởng, chưa chủ động trong việc nghiên cứu các quy định để triển khai thực hiện, chưa xác định rõ vị trí, vai trò của công tác thi đua, khen thưởng trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức.

Đội ngũ công chức, viên chức làm công tác thi đua, khen thưởng ở cơ sở hầu hết là kiêm nhiệm lại thường xuyên thay đổi vị trí, tính chuyên nghiệp chưa cao, năng lực và trình độ chuyên môn, nghiệp vụ chưa đồng đều nên việc tham mưu, đề xuất còn hạn chế nhất là trong việc tham mưu thẩm định công nhận, đánh giá hiệu quả và phạm vi ảnh hưởng các sáng kiến, giải pháp cũng như thẩm định báo cáo thành tích.

3. Bài học kinh nghiệm

Từ kết quả 10 năm thực hiện Chỉ thị, bài học kinh nghiệm thực tiễn của địa phương rút ra như sau:

Thứ nhất, xác định thi đua yêu nước là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị; đảm bảo dưới sự lãnh đạo của các cấp ủy, công tác thi đua, khen thưởng sẽ phát huy được sức mạnh to lớn nếu được cấp ủy, chính quyền, nhất là người đứng đầu quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp.

Thứ hai, nội dung của phong trào thi đua phải bám sát vào các nghị quyết chỉ thị của Đảng, Chính phủ, của cấp ủy, chính quyền các cấp để xây dựng nội dung thi đua thiết thực sát với nhiệm vụ chính trị, hướng về cơ sở, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với tình hình thực tiễn của từng ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị và phù hợp nguyện vọng chính đáng, khả năng thực hiện của các đối tượng tham gia. Phương pháp tổ chức thi đua hướng tới liên kết các đối tượng tự giác thi đua tập trung thực hiện các chương trình trọng tâm, công trình trọng điểm tạo ra sự bứt phá để phát triển bền vững.

Thứ ba, nêu cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu tại các cơ quan, đơn vị, địa phương; gắn kết quả các phong trào thi đua với đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của CB,CC,VC. Tổ chức phong trào thi đua phải xác định rõ chủ đề, mục đích, ý nghĩa, hình thức, nội dung, giải pháp, tiêu chí cụ thể và thời gian thi đua. Thực hiện kiểm tra, giám sát thường xuyên đối với các phong trào thi đua. Phong trào thi đua càng thiết thực, hiệu quả đạt được càng cao.

Thứ tư, đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền thi đua, biểu dương điển hình, gương người tốt, việc tốt trong đó chú trọng phổ biến kinh nghiệm, phát huy tính nêu gương của điển hình trong từng cơ quan, đơn vị. Từng phong trào thi đua phải tiến hành kiểm tra, tổ chức sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm, biểu dương, khen thưởng kịp thời những tập thể, cá nhân xuất sắc. Sáng kiến được công nhận trong thi đua, khen thưởng phải đi vào thực tiễn và được phổ biến nhân rộng. Lợi ích từ thi đua mang lại phải đảm bảo hài hòa giữa cá nhân, tập thể - nhà nước và thực hiện đúng quy định pháp luật.

Thứ năm, củng cố, nâng cao chất lượng bộ máy và đội ngũ cán bộ làm công tác thi đua khen thưởng. Thường xuyên quan tâm công tác bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ nâng cao kiến thức, trình độ cho đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện công tác thi đua, khen thưởng.

Thứ sáu, thường xuyên rà soát các văn bản quy phạm pháp luật về thi đua khen thưởng để kịp thời phản ánh nhưng nội dung còn bất cập, chưa phù hợp với thực tiễn tại địa phương, cơ sở để Trung ương xem xét điều chỉnh.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đề nghị Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương

Đề nghị Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương, trên cơ sở kết quả tổng kết Chỉ thị số 34-CT/TW, tiếp tục tham mưu cho Đảng và Nhà nước đề ra các chủ trương, chính sách về phong trào thi đua yêu nước để khẳng định đây là động lực quan trọng trong công cuộc đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế của đất nước, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

2. Đề nghị Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương

- Tiếp tục tổ chức Hội nghị quán triệt, phổ biến và hướng dẫn các địa phương tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 và các văn bản quy định chi tiết thi hành nhằm đảm bảo sự thống nhất, đồng bộ.

- Kiến nghị điều chỉnh một số bất cập trong hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về thi đua, khen thưởng như:

+ Quy định cụ thể về số lượng hồ sơ, thời hạn nộp hồ sơ khen cao gửi từ cơ sở lên cấp huyện, cấp tỉnh (*hoặc giao cho địa phương quy định*).

+ Xem xét quy định hồ sơ khen thưởng phải thực hiện trực tuyến toàn trình cho phù hợp với kết quả đầu ra của các thủ tục hành chính về khen thưởng.

+ Quy định cụ thể về việc tặng cờ thi đua của UBND tỉnh cho các cơ quan Trung ương tham gia các khối thi đua ở địa phương.

- Quan tâm xây dựng phần mềm Quản lý Thi đua - Khen thưởng điện tử để triển khai áp dụng chung cho toàn quốc, nhằm tạo điều kiện thuận lợi trong việc quản lý văn bản, hồ sơ, dữ liệu thi đua, khen thưởng cũng như tạo điều kiện thuận lợi cho công tác lưu trữ, tra cứu, truy xuất dữ liệu thông tin phục vụ cho việc thẩm định, xây dựng báo cáo về công tác thi đua, khen thưởng và phục vụ công tác khác về quản lý cán bộ.

Phần thứ hai

MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM, GIẢI PHÁP TIẾP TỤC ĐẨY MẠNH PHONG TRÀO THI ĐUA YÊU NƯỚC, CÔNG TÁC KHEN THƯỞNG CỦA ĐỊA PHƯƠNG TỪ NAY ĐẾN NĂM 2025

Trên cơ sở đánh giá kết quả đạt được và những tồn tại cần khắc phục tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị 34-CT/TW, tỉnh Lâm Đồng tập trung thực hiện tốt mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp chủ yếu sau:

I. MỤC TIÊU

1. Tập trung ưu tiên thực hiện thắng lợi đồng bộ các nhiệm vụ chính trị: Phát triển kinh tế - xã hội là trung tâm; xây dựng Đảng là then chốt; phát triển văn hóa là nền tảng tinh thần; bảo đảm quốc phòng, an ninh là trọng yếu, thường xuyên.

2. Xây dựng tỉnh Lâm Đồng thành tỉnh phát triển khá toàn diện của cả nước; xây dựng thành phố Đà Lạt và vùng phụ cận thành trung tâm du lịch chất lượng cao của cả nước và khu vực Đông Nam Á, là trung tâm giáo dục đổi mới sáng tạo; cần tiếp tục đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước và nâng cao chất lượng công tác khen thưởng để tạo động lực góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội hằng năm và kế hoạch 5 năm (2021 - 2025) với tinh thần đoàn kết, tiếp tục thi đua hơn nữa trong lao động sản xuất, công tác và học tập, quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025 đã đề ra.

II. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về thi đua yêu nước, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về thi thi đua, khen thưởng; Chỉ thị số 34-CT/TW; Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII *"Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh"*.

2. Tiếp tục triển khai quán triệt, phổ biến Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 và các văn bản quy định chi tiết hướng dẫn thi hành đến các cấp, các ngành, địa phương, đơn vị và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn tỉnh; khẩn trương rà soát sửa đổi, bổ sung quy chế thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh cho phù hợp với các quy định mới của pháp luật và thực tiễn của địa phương.

3. Tổ chức tốt phong trào thi đua, trọng tâm là các phong trào thi đua do Thủ tướng Chính phủ phát động, phong trào thi đua thường xuyên, các phong trào thi đua theo chuyên đề gắn với các hoạt động kỷ niệm các ngày Lễ lớn của đất nước, sự kiện chính trị, kinh tế, văn hóa của địa phương (*Chào mừng Đại hội Đảng các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng lần thứ XII, Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng*) theo hướng hiệu quả, thiết thực; tăng cường kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực; tránh hình thức phô trương, lợi dụng thi đua, khen thưởng vào mục đích cá nhân, lợi ích nhóm.

4. Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, địa phương, đơn vị tổ chức thành công Hội nghị điển hình tiên tiến các cấp hướng tới Đại hội Thi đua yêu nước tỉnh Lâm Đồng lần thứ VII năm 2025 và Đại hội Thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ XI.

II. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về thi đua yêu nước, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về thi thi đua, khen thưởng và thực hiện tốt Chỉ thị số 34-CT/TW, Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị *"về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh"*; nâng cao nhận thức, tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy, chính quyền và người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, cơ quan,

đơn vị về vai trò tác dụng của phong trào thi đua và công tác thi đua, khen thưởng.

2. Phát huy, nâng cao vai trò trách nhiệm hơn nữa của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp và thành viên Hội đồng cũng như cơ quan chuyên trách làm công tác thi đua, khen thưởng trong việc tham mưu đề xuất chủ trương, chính sách, đổi mới nội dung hình thức phương pháp tổ chức phong trào thi đua và kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách pháp luật về thi đua, khen thưởng; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền; nâng cao trách nhiệm của các cấp ủy, chính quyền và đề cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức các phong trào thi đua. Kịp thời phát hiện những điển hình tiên tiến cũng như những vướng mắc, bất cập để kịp thời đề xuất khen thưởng, động viên cũng như đề xuất các biện pháp tháo gỡ khó khăn, đề xuất sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách về thi đua, khen thưởng hợp với thực tiễn.

3. Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - xã hội nghề nghiệp căn cứ chức năng, nhiệm vụ tiếp tục xây dựng và hướng dẫn tổ chức thực hiện có hiệu quả Phong trào thi đua đồng thời, tuyên truyền, vận động, tăng cường sự đồng thuận, phát huy sức mạnh đại đoàn kết các dân tộc, các tầng lớp nhân dân trên địa bàn tỉnh; khơi dậy ý chí và khát vọng phát triển của 47 dân tộc anh em vượt qua mọi khó khăn thách thức tiếp tục xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị thật sự trong sạch vững mạnh toàn diện; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền địa phương.

4. Các sở, ban, ngành căn cứ chức năng, nhiệm vụ tiếp tục xây dựng và tổ chức thực hiện có hiệu quả Phong trào thi đua; đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh giai đoạn 2020 - 2023, từ đó đề ra kế hoạch, giải pháp cụ thể để duy trì, nâng cao chất lượng các chỉ tiêu đã đạt và vượt đồng thời xây dựng các giải pháp mang tính căn cơ, đột phá để hoàn thành các chỉ tiêu đạt thấp; chủ động kịp thời tháo gỡ khó khăn, điểm nghẽn về cơ chế, chính sách; đẩy mạnh chuyển đổi số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn... gắn với tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường.

5. Đối với các huyện, thành phố, căn cứ tình hình thực tế phát động, triển khai thực hiện Phong trào thi đua ở địa phương tiếp tục bám sát 3 đột phá chiến lược, 6 nhiệm vụ trọng tâm và 12 nhóm nhiệm vụ, giải pháp đề ra tại Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 06/10/2022 của Bộ Chính trị về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Tây Nguyên đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và các Nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh để chỉ đạo, điều hành các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh, đảm bảo chủ động, linh hoạt, sát tình hình thực tiễn và quyết tâm hoàn thành đạt và vượt toàn bộ 18 chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 và cả nhiệm kỳ; ưu tiên thúc đẩy, nâng cao chất lượng tăng trưởng, tạo việc làm, tăng thu nhập cho người lao động, bảo đảm an sinh xã hội.

6. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phát hiện, bồi dưỡng, nhân rộng, biểu dương điển hình tiên tiến; phát huy vai trò và thực hiện có hiệu quả chương trình phối hợp giữa các cơ quan làm công tác thi đua, khen thưởng với cơ quan thông tin truyền thông chủ động thông tin, biên tập, đăng tin, bài viết về công tác tổ chức

phong trào thi đua của các sở, ban ngành, địa phương đơn vị; kịp thời phát hiện, giới thiệu, tuyên truyền nhân rộng các mô hình mới, nhân tố mới, cách làm hay, hiệu quả sáng tạo... để giáo dục, nêu gương tạo sự lan tỏa, truyền cảm hứng trong cộng đồng, xã hội.

7. Tiếp tục củng cố, kiện toàn bộ máy làm công tác thi đua, khen thưởng các cấp nhằm tạo sự ổn định, thống nhất từ tỉnh đến cơ sở, tinh gọn, hiệu quả theo tinh thần Chỉ thị số 34/CT/TW của Bộ Chính trị; quan tâm, tăng cường thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm công tác thi đua, khen thưởng của tỉnh, nhất là ở cơ sở; tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng, nâng cao trình độ kỹ năng trong tham mưu xây dựng tổ chức thực hiện hiệu quả các phong trào thi đua cũng như tham mưu thực hiện nâng cao chất lượng công tác khen thưởng, đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ trong giai đoạn hiện nay.

8. Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tăng cường công tác giám sát việc thực thi pháp luật thi đua, khen thưởng của các cơ quan nhà nước; thực hiện tốt phản biện xã hội trong công tác xây dựng các chính sách thi đua, khen thưởng của địa phương; có biện pháp thích hợp vận động cán bộ, đoàn viên, hội viên, quần chúng nhân dân tích cực tham gia các cuộc vận động, các phong trào thi đua do Đảng, Nhà nước và cơ quan Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp tổ chức.

9. Khắc phục những tồn tại hạn chế để phong trào thi đua yêu nước của tỉnh phát triển rộng khắp, liên tục và toàn diện; công tác thi đua, khen thưởng thực hiện đúng chủ trương, quy định của pháp luật; hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng nâng cao.

10. Tiếp tục phát huy sáng kiến trong thi đua, khen thưởng; đẩy mạnh công tác phát hiện, bồi dưỡng, nhân điển hình tiên tiến trong phạm vi của tỉnh và lan tỏa trên toàn quốc.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (báo cáo),
- BCĐ TW Tổng kết CT số 34-CT/TW,
- Hội đồng Thi đua - Khen thưởng TW,
- Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương,
- Thường trực Tỉnh ủy,
- Thường trực HĐND, UBND tỉnh,
- Các đồng chí Ủy viên BTVTU, Tỉnh ủy viên
- Các ban của Tỉnh ủy,
- Các ban cán sự đảng, đảng đoàn, BTV Tỉnh đoàn,
- Các thành ủy, huyện ủy, đảng ủy trực thuộc TU,
- Lưu: VPTU, TH1, TH2.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

Trần Đình Văn

THỐNG KÊ SỐ LƯỢNG KHEN THƯỞNG

(Từ năm 2014 đến hết năm 2023)

(Kèm theo Báo cáo số 554 /BC-TU ngày 15 tháng 4 năm 2024 của Tỉnh ủy Lâm Đồng)

TT	Năm	Hình thức khen thưởng cấp bộ, cấp tỉnh/ khen thưởng cấp Nhà nước	Tổng số	Trong đó		TẬP THỂ											CÁ NHÂN														Ghi chú
						PHÂN THEO P/THỨC KHEN THƯỞNG					THEO ĐỐI TƯỢNG KHEN THƯỞNG						PHÂN THEO CHỨC VỤ QUẢN LÝ								PHÂN THEO PHƯƠNG THỨC KHEN THƯỞNG						
				Tập thể	Cá nhân	Công trạng và thành tích đạt được	Khen theo chuyên đề	Khen thưởng đột xuất	Khen đối ngoại	Tập thể là cấp bộ, ban, ngành, đoàn thể trung ương và cấp tỉnh	Tập thể thuộc và trực thuộc các cơ quan quản lý nhà nước	Tập thể thuộc các cơ quan quản lý nhà nước	Tập thể là tập đoàn, tổng công ty	Tập thể là doanh nghiệp/H TX	Các tập thể còn lại	Lãnh đạo Đảng, Nhà nước; Lãnh đạo cấp bộ, ban, ngành, đoàn thể trung ương	Lãnh đạo cấp vụ, sở, ngành và tương đương	Các cấp Lđạo khác từ trưởng phòng trở lên	Doanh nhân	Công nhân	Nông dân	Người lao động trực tiếp khác (từ Phó trưởng phòng trở xuống)	Công trạng và thành tích đạt được	Chuyên đề	Đột xuất	Cống hiến	Đối ngoại	Niên hạn	Kháng chiến		
1	2	3	4	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	20	21	22	23			24	25	26	27	28	29	30	31		
I	Năm 2014																														
1	Khen thưởng cấp nhà nước																														
1.1		Huân chương Độc lập	6		6												2	4									6				
1.2		Huân chương Lao động	79	26	53	26					6	17		2	1	4	33	14				2	50			3					
1.3		Huân chương Đại đoàn kết dân tộc	1		1													1					1								
1.4		Danh hiệu Nhà Giáo ưu tú	3		3														1			2	3								
1.5		Cờ thi đua của Chính phủ	7	7		7						5		1	1																
1.6		Bảng khen của Thủ tướng Chính phủ	140	37	103	31	6				8	27		1	1	1	20	47	1			34	98	5							
2	Khen thưởng cấp bộ, cấp tỉnh																														
2.1		Bảng khen	2097	844	1253	262	581		1		99	388	41	110	206	27	135	275	99	12	44	661	704	489			2		58		
2.2		Tập thể Lao động xuất sắc	523	523		523					72	390		43	18																
2.3		Cờ thi đua của UBND tỉnh	60	60		54	6				7	41	1	7	4																
2.4		Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh	86		86											6	21	40				19	86								
II	Năm 2015																														
1	Khen thưởng cấp nhà nước																														
1.1		Anh hùng LLVT nhân dân	1	1		1						1																			
1.2		Huân chương Độc lập	3		3												1					2				1			2		
1.3		Huân chương Lao động	40	9	31	8	1			1		6		1	1	9	18	2			2		13	4		14					
1.4		Huân chương Đại đoàn kết dân tộc	1		1													1					1								
1.5		Cờ thi đua của Chính phủ	12	12		11	1			1	1	9		1																	
1.6		Bảng khen của Thủ tướng Chính phủ	127	25	102	20	5				1	24					31	38	3	1	6	23	76	26							
2	Khen thưởng cấp bộ, cấp tỉnh																														
2.1		Bảng khen	2654	1006	1648	272	728	6			126	456	16	83	325	15	184	512	38	12	80	807	668	946	29		5				
2.2		Tập thể Lao động xuất sắc	561	561		561					98	435	0	18	10																
2.3		Cờ thi đua của UBND tỉnh	75	75		58	17				9	52	1	9	4																
2.4		Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh	117		117												13	20	2	0	0	82	117								
III	Năm 2016																														
1	Khen thưởng cấp nhà nước																														
1.1		Huân chương Độc lập	3		3												2	1									3				
1.2		Huân chương Lao động	21	5	16	5						5					1	8	4	2		1	14	2							
1.3		Huân chương dũng cảm	1		1																	1			1						
1.4		Cờ thi đua của Chính phủ	11	11		11				1	1	8		1																	
1.5		Bảng khen của Thủ tướng Chính phủ	70	19	51	14	5				5	11		2	1		19	21			2	9	17	34							
2	Khen thưởng cấp bộ, cấp tỉnh																														
2.1		Bảng khen	2123	858	1265	232	623	2	1		161	364	20	68	245	3	100	322	13	1	29	797	563	686	15		1				
2.2		Tập thể Lao động xuất sắc	509	509		509					94	384	0	23	8																
2.3		Cờ thi đua của UBND tỉnh	64	64		59	5				8	44	2	7	3																
2.4		Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh	159		159											4	19	45	0	0	0	91	159								

[illegible]

1.3		Danh hiệu Nhà Giáo ưu tú	6		6																6	6							
1.4		Cờ thi đua của Chính phủ	11	11		11					2	7		1	1														
1.5		Băng khen của Thủ tướng Chính phủ	52	24	28	12	12			1	1	17		2	3	2	6	4	4		3	9	18	10					
2		Khen thưởng cấp bộ, cấp tỉnh																											
2.1		Băng khen	2565	987	1578	167	818	1	1		97	545	56	174	115	0	116	213	84	16	5	1144	457	1121	0	0	0	0	0
2.2		Tập thể Lao động xuất sắc	403	403		403					72	326	0	5	0														
2.3		Cờ thi đua của UBND tỉnh	87	87		83	4				8	69	1	5	4														
2.4		Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh	89		89												8	10	0	0	0	71	89						
IX	Năm 2022																												
1		Khen thưởng cấp nhà nước																											
1.1		Huân chương Độc lập	1		1											1									1				
1.2		Huân chương Lao động	20	8	12	5	2	1				3	3		2		1	5	2	4				10	2				
1.3		Cờ thi đua của Chính phủ	14	14		14						2	11		1														
1.4		Băng khen của Thủ tướng Chính phủ	55	19	36	15	4					2	15		1	1		5	10	1		3	17	28	8				
2		Khen thưởng cấp bộ, cấp tỉnh																											
2.1		Băng khen	2447	946	1501	212	729	4	1		133	514	42	102	155	2	68	219	92	4	4	1112	617	869	15	0	0	0	0
2.2		Tập thể Lao động xuất sắc	454	454		454	0	0	0		72	373	0	1	8														
2.3		Cờ thi đua của UBND tỉnh	94	94		80	14	0	0		2	80	2	6	4														
2.4		Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh	85		85											1	11	7	1	2	0	63	85						
X	Năm 2023																												
1		Khen thưởng cấp nhà nước																											
1.1		Huân chương Độc lập	0																										
1.2		Huân chương Lao động	13	6	7	5	1					2	3		1		1	4	1			1	5	1		1			
1.3		Huân chương Dũng cảm	1		1																	1			1				
1.4		Cờ thi đua của Chính phủ	15	15		15						1	12		2														
1.5		Băng khen của Thủ tướng Chính phủ	28	8	20	5	3					2	4			2		1	8			1	10	17	3				
2		Khen thưởng cấp bộ, cấp tỉnh	0																										
2.1		Băng khen	2399	887	1512	112	774	1	0		95	475	41	165	111	2	96	192	80	9	21	1112	539	955	18				
2.2		Tập thể Lao động xuất sắc	440	440		440					70	343	0	16	11														
2.3		Cờ thi đua của UBND tỉnh	86	86		81	5				11	61	1	9	4														
2.4		Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh	88		88												7	6	1	0	0	74	88						
		Cộng từ năm 2014-2023	29347	14144	15203	7623	6491	21	9	7	1929	8635	337	1404	1832	122	1444	2915	604	106	336	9676	7089	7898	97	32	12	0	75